TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2019/QĐST-HNGĐ	*Đông Hòa, ngày 12 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 41/2019/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Bà G, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Ông T, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà G và ông T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 01 con chung tên là B, sinh ngày 23/9/2007 cho bà G tiếp tục nuôi dưỡng. Ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ/tháng (*Một triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4/2019 và chấm dứt khi phát sinh một trong những trường hợp quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Ông T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: + Bà G phải chịu: 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn. Số tiền này được khấu trừ vào 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà bà G đã nộp tại biên lai thu tiền số 0013758 ngày 28/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên. Như vậy, hoàn trả cho bà G số tiền: 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

+ Ông T phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về phần cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND;VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Đông Hòa;
- Chi cục THADS H. Đông Hòa;
- UBND thị trấn H;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Huệ